

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày: 14 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Kỉnh.

Ông Trịnh Nguyễn Huy Hiên.

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Phương Trà – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1994 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký HKTT: Tổ 23, khu vực 6, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở: 218 B, khu vực 11, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Sửa chữa điện tử; trình độ học vấn (Văn hóa): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1964 và bà Phan Thị Mỹ A, sinh năm 1968; vợ: Võ Khánh Nh, sinh năm 1994 (Đã ly hôn), con: có 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Bắt tạm giam ngày 27/10/2021 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu T: Ông K, Luật sư hoạt động tại Công ty Luật TNHH MTV Z thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định (Có mặt).

Địa chỉ: 55 O, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Bị hại: Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ du lịch D.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Võ Minh H, sinh năm: 1987 (Văn bản ủy quyền ngày 11/5/2021) (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Trú tại: 41 C, Khu vực 6, phường Qu, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Hiếu Tr, sinh năm: 1988 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Trú tại: 172 E, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

2. Anh Hồ Văn X, sinh năm: 1973 (Vắng mặt).

Trú tại: 86 Ô, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/4/2021, Nguyễn Hữu T gọi điện thuê xe ô tô của Công ty TNHH Dịch vụ du lịch D (Gọi tắt là Công ty D) để tự lái chạy dịch vụ. Do có thỏa thuận từ trước nên anh H, là Phó Giám đốc Công ty D liên hệ với anh Nguyễn Hiếu Tr để thuê xe ô tô 7 chỗ hiệu Hyundai Santafe, màu đen, biển kiểm soát 77A-151.32 với giá 900.000 đồng/ngày. Sau đó, anh H đại diện cho Công ty D ký hợp đồng cho Nguyễn Hữu T thuê lại xe ô tô 77A-151.32, thời hạn thuê 10 ngày (Từ ngày 14/4/2021 đến ngày 24/4/2021), với giá cho thuê 1.100.000 đồng/ngày. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô này vào thành phố Hồ Chí Minh và hàng ngày T chạy xe dịch vụ theo yêu cầu của khách. Khi hết hạn hợp đồng, anh H gọi điện thoại yêu cầu T trả xe thì T xin gia hạn thời hạn thuê xe thêm 05 ngày nữa, anh H đồng ý.

Ngày 25/4/2021, T nảy sinh ý định cầm cố xe ô tô 77A-151.32 lấy tiền tiêu xài, T lên mạng Internet tra cứu số điện thoại của một số cơ sở cầm đồ tại thành phố Hồ Chí Minh hỏi cầm cố nhưng không có cơ sở nào đồng ý vì biết chiếc xe này không thuộc sở hữu của T. Tuy nhiên, cơ sở cầm đồ A ở địa chỉ 1316 Ph, thành phố Ê, thành phố Hồ Chí Minh mặc dù không đồng ý cầm cố nhưng lại giới thiệu cho T một người tên “V” để cầm cố xe ô tô. Sau đó, T và V liên lạc qua điện thoại, T nói dối là xe ô tô của người quen cho mượn, cầm cố vài ngày sẽ chuộc lại, nên cả hai thỏa thuận cầm cố xe ô tô 77A-151.32 với giá 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Tối cùng ngày, T và V gặp nhau tại trước Trung tâm thương mại Gigamall, địa chỉ: số 242 Ph, thành phố Ê, thành phố Hồ Chí Minh, T giao xe ô tô 77A-151.32 cho V và nhận 200.000.000 đồng, nhưng không lập hợp đồng cầm cố bằng văn bản mà thỏa thuận bằng miệng. Khi hết thời hạn gia hạn thuê xe, anh H nhiều lần gọi điện thoại cho T để đòi xe thì T nói dối vẫn đang sử dụng xe và đề nghị cho gia hạn thêm thời hạn thuê xe. Sau nhiều lần gia hạn thời hạn thuê xe nhưng T không chịu trả xe đúng hạn, nên ngày 01/5/2021 anh Tr yêu cầu anh H thu hồi trả lại xe 77A-151.32. Ngày 08/5/2021, anh H vào thành phố Hồ Chí Minh gặp T thì T cho biết đã đem xe ô tô 77A-151.32 cầm cố cho V lấy tiền trả nợ và tiêu xài hết, nên không có khả năng chuộc lại. Anh H yêu cầu T trả lại xe nếu không sẽ báo cơ quan Công an; nghe vậy T sợ đã bỏ trốn. Anh H về lại Q gặp gia đình T bàn cách chuộc lại xe, gia đình đã liên lạc hỏi sự việc thì được T cung cấp các số điện thoại để liên lạc với V. Ngày 11/5/2021, anh H thông báo cho anh Tr biết sự việc T đã cầm cố xe ô tô 77A-151.32 lấy tiền tiêu xài; đồng thời, anh H gửi đơn tố giác hành vi chiếm đoạt xe ô tô của T đến Công an thành phố Q. Sau đó, anh Tr chủ động điện thoại cho V để chuộc xe thì V báo số tiền chuộc xe là 300.000.000 đồng. Ngày 13/5/2021, anh Tr nhờ anh Hồ Văn X (Sinh năm 1973, trú tại số nhà 86 Tô Hữu, TP Q, tỉnh Bình Định, là anh rể của Tr) vào thành phố Hồ Chí Minh gặp một nam thanh niên (Chưa rõ lai lịch) giao 300.000.000 đồng và chuộc lại

xe ô tô 77A-151.32 chạy về Q giao cho anh Tr. Ngày 17/5/2021, Nguyễn Hữu T đến Công an thành phố Q khai nhận toàn bộ sự việc nêu trên, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 27/10/2021, T đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 195/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận xe ô tô con 7 chỗ hiệu Hyundai Santafe, màu đen, biển số 77A-151.32, số khung 81XDFN001170, số máy D4HBFU164065 tại thời điểm định giá tháng 4/2021 là 810.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (Một) Hợp đồng cho thuê xe ghi ngày 14/4/2021, bên cho thuê: Công ty TNHH Dịch vụ du lịch D, bên thuê xe: Nguyễn Hữu T số CMND 215295299, tài sản cho thuê là xe ô tô biển kiểm soát 77A-151.32 nhãn hiệu Hyundai Santafe. Hợp đồng gồm 02 (Hai) trang trên 01 (Một) tờ giấy khổ A4, tình trạng bình thường.

Về dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Hữu T đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Hiếu Tr 100.000.000 đồng; số tiền còn lại 200.000.000 đồng và tiền thuê xe thì giữa Công ty D, anh Nguyễn Hiếu Tr và gia đình bị cáo Nguyễn Hữu T thỏa thuận tự thương lượng nên không yêu cầu giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSBD-P2 ngày 01/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố Nguyễn Hữu T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận là người trực tiếp đem xe ô tô biển kiểm soát 77A-151.32 nhãn hiệu Hyundai Santafe mà bị cáo thuê của Công ty TNHH Dịch vụ du lịch D cầm cố cho một người tên V không rõ lai lịch với số tiền là 200.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì.

Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết về bồi thường thiệt hại. Đề nghị Tòa xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án từ 07 đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tự thương lượng, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị tịch thu, lưu hồ sơ vụ án 01 (Một) Hợp đồng cho thuê xe ghi ngày 14/4/2021, giữa Công ty TNHH Dịch vụ du lịch D và bị cáo Nguyễn Hữu T.

Luật sư K bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh, nguyên nhân phạm tội là do dịch bệnh Covid kéo dài gây khó khăn cho bị cáo. Sau khi bị Cơ quan Công an truy nã bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái nên đã ra đầu thú, thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và được bị hại viết đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, g, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù để tạo điều kiện cho bị cáo sớm được hoà nhập với cộng đồng, chăm lo làm ăn nuôi gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết ăn năn hối cải, hứa không vi phạm nữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ, bị cáo nảy sinh ý định cầm cố xe ô tô hiệu Hyundai Santafe, màu đen, biển kiểm soát 77A-151.32 mà trước đó bị cáo thuê của Công ty TNHH Dịch vụ du lịch D để chạy dịch vụ. Tối ngày 25/4/2021, bị cáo đã liên lạc và chạy xe đến Trung tâm thương mại Gigamall, địa chỉ: số 242 Ph, thành phố Ê, thành phố Hồ Chí Minh để cầm cố cho một đối tượng tên “V” chưa rõ lai lịch lấy 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng để trả nợ và tiêu xài cá nhân. Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì xe ô tô con 7 chỗ hiệu Hyundai Santafe, màu đen, biển số 77A-151.32, số khung 81XDFN001170, số máy D4HBFU164065 tại thời điểm định giá là 810.0000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 4 Điều 175 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì mục đích tư lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên sau khi thuê được xe của bị hại, bị cáo đã nảy sinh ý định và đem cầm cố chiếc xe bị cáo đã thuê lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật; mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi bị truy nã, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại viết giấy bãi nại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Hiếu Tr 100.000.000 đồng; số tiền còn lại 200.000.000 đồng và tiền thuê xe thì giữa Công ty TNHH Dịch vụ du lịch D, anh Nguyễn Hiếu Tr và gia đình bị cáo đã tự thương lượng, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) Hợp đồng cho thuê xe ghi ngày 14/4/2021, bên cho thuê: Công ty TNHH Dịch vụ du lịch D, bên thuê xe: Nguyễn Hữu T số CMND 215295299, tài sản cho thuê là xe ô tô biển kiểm soát 77A-151.32 nhãn hiệu Hyundai Santafe. Đây là vật chứng vụ án được sử dụng làm căn cứ giải quyết vụ án nên tịch thu, lưu hồ sơ vụ án.

[7] Đối với đối tượng tên V: Khi bị cáo Nguyễn Hữu T đem xe ô tô 77A-151.32 cầm cố cho V thì T nói dối về nguồn gốc chiếc xe ô tô này, nên V mới cầm cố cho T; Hơn nữa, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định đã tiến hành yêu cầu Tổng công ty hạ tầng mạng – Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam và Công ty cổ phần viễn thông di động Vietnamobile cung cấp thông tin cụ thể chủ thuê bao các số điện thoại 0912839839, 0569503433 mà đối tượng V sử dụng, nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời và qua xác minh chưa xác định được lai lịch của V, khi nào có thông tin chính xác về đối tượng này sẽ điều tra, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Xét đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 BLHS là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.
3. Về vật chứng: Tịch thu, lưu hồ sơ vụ án 01 (Một) Hợp đồng cho thuê xe ghi ngày 14/4/2021, bên cho thuê: Công ty TNHH Dịch vụ du lịch D, bên thuê xe: Nguyễn Hữu T số CMND 215295299, tài sản cho thuê là xe ô tô biển kiểm soát 77A-151.32 nhãn hiệu Hyundai Santafe.
4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Duy